

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-E-905 INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-E-905 BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

File No.
Số hồ sơ

_____ County
Quận/hạt _____

In The General Court Of Justice
Superior Court Division
Before The Clerk
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý
Phân Bộ Tòa Án Thượng Thẩm
Trước Lục Sự Tòa Án

NOTE TO APPLICANTS: *The decision to apply for summary administration rather than regular administration may have significant legal ramifications. Applicants are advised to seek legal counsel.*

LƯU Ý DÀNH CHO NGƯỜI NỘP ĐƠN: *Quyết định yêu cầu thủ tục xử lý nhanh thay vì thủ tục xử lý thông thường có thể có những ảnh hưởng pháp lý đáng kể. Những người nộp đơn này được khuyến khích đến tham khảo ý kiến của luật sư.*

IN THE MATTER OF THE ESTATE OF
VỀ QUỸ DI SẢN CỦA

APPLICATION FOR PROBATE AND
PETITION FOR

Name And Address Of Decedent
Tên và địa chỉ của người đã mất

SUMMARY ADMINISTRATION
 AND ADDENDUM (AOC-E-309)
ĐƠN YÊU CẦU CHỨNG THỰC DI CHỨC VÀ
KIẾN NGHỊ ÁP DỤNG
THỦ TỤC XỬ LÝ NHANH
 VÀ PHỤ LỤC (AOC-E-309)

County Of Domicile At Time Of Death
Quận/hạt nơi thường trú vào lúc qua đời

G.S. Ch. 28A, Art. 28
G.S. Chương 28A, Điều 28

Date Of Death (mm/dd/yyyy)
Ngày qua đời (tháng/ngày/năm)

Date Of Will And Codicil(s), If Any
(mm/dd/yyyy)
Ngày lập di chúc và (các) phần bổ sung, nếu có (tháng/ngày/năm)

Place Of Death (if different from County/Of Domicile)
Nơi qua đời (nếu khác với quận/hạt thường trú)

Date Of Marriage (mm/dd/yyyy)
Ngày kết hôn (tháng/ngày/năm)

Place Of Marriage (if different from County Of Domicile)
Nơi kết hôn (nếu khác với quận/hạt thường trú)

Name And Mailing Address Of Applicant
Tên và địa chỉ gửi thư của người nộp đơn

Name And Address Of Executor Or Coexecutor Of Will (if different from Applicant)
Tên và địa chỉ của người thi hành hay đồng thi hành di chúc (nếu khác với người nộp đơn)

Legal Residence (County, State)
Nơi cư trú hợp pháp (quận/hạt, tiểu bang)

File No.
Số hồ sơ

Name And Address Of Attorney
Tên và địa chỉ của luật sư

I, the undersigned, apply for probate of the paper writing(s) purporting to be the decedent's Last Will and Testament and codicil(s), dated as shown above. (NOTE: Check one of the following:)

Tôi, người ký tên dưới đây, xin yêu cầu Tòa Án chứng thực (các) văn bản được cho là Di Chúc Cuối Cùng của người đã qua đời cùng với (các) phần bổ sung có đề ngày như ghi trên đây. (LƯU Ý: Đánh dấu một trong các ô dưới đây:)

- The original will and codicil(s) is already on file in the office of the Clerk of Superior Court.
Di chúc ban đầu và (các) phần bổ sung đã được lưu hồ sơ ở văn phòng Lục Sự Tòa Thượng Thẩm.
- The original will and codicil(s) is attached
Di chúc ban đầu và (các) phần bổ sung được đính kèm.
- A certified copy of the will and codicil(s) is attached.
Một bản sao y bản chính của di chúc và (các) phần bổ sung được đính kèm.

(Over)
(Xem mặt sau)

Upon admission of the will to probate, and upon the recording of a certified copy of said will in each county in which is located any real estate or portion of real estate wholly or partially owned by the decedent, which recording I do hereby certify, I further petition the Court for an Order Of Summary Administration of the above estate.

Sau khi di chúc được xuất trình cho tòa án chứng thực, và sau khi một bản sao y bản chính của di chúc được nộp ở mỗi quận/hạt nơi có các bất động sản hay phần bất động sản do người đã mất sở hữu toàn bộ hay một phần (và bây giờ tôi xác nhận việc đăng ký này); nay tôi xin kiến nghị Tòa Án ra Lệnh Xử Lý Nhanh quỹ di sản nêu trên.

In support of this Application and Petition, being first duly sworn or affirmed, I say that:

Để hỗ trợ cho Đơn Yêu cầu và Kiến Nghị này, sau khi tuyên thệ theo đúng thủ tục tôi khẳng định rằng:

1. The decedent was domiciled in this county at the time of the decedent's death.
Người đã mất thường trú ở quận/hạt này vào lúc qua đời.
2. I am the surviving spouse of the decedent, and I am the sole devisee and sole heir of the decedent. There is no other devisee or heir under the will.
Tôi là vợ/chồng còn sống của người đã mất và là người thừa kế luật định hay theo di chúc duy nhất. Không có người thừa kế nào khác theo luật định hay theo di chúc.
3. The will does not prohibit summary administration. All property passing under the will, if any, goes directly to me and is not in trust. No application or petition for appointment of a personal representative is pending or has been granted in this state.
Di chúc không cấm việc áp dụng thủ tục xử lý nhanh. Tất cả tài sản được thừa kế theo di chúc này, nếu có, đều sẽ được chuyển trực tiếp cho tôi chứ không bị đưa vào một quỹ ủy thác. Không có bất kỳ đơn xin hay yêu cầu nào về việc bổ nhiệm người đại diện cá nhân đang chờ được xem xét hoặc đã được chấp nhận ở tiểu bang này.
4. The decedent did did not own an interest in real estate, wholly or partially, at the time of the decedent's death. A complete legal description, sufficient to specifically identify each tract of such real property, is attached.
Người đã mất có không sở hữu toàn bộ hay một phần quyền lợi đối với bất động sản vào lúc qua đời. Một bản mô tả đầy đủ, hợp pháp với đủ thông tin cụ thể để nhận dạng từng lô bất động sản được đính kèm.
5. The decedent did did not own an interest in personal property at the time of the decedent's death. A complete description of the nature of decedent's personal property, the location and probable value of said property, to the extent that these facts are known or can with reasonable diligence be ascertained, is on the reverse. (NOTE: See the instructions in form AOC-E-201 Instructions.)
Người đã mất có không sở hữu quyền lợi đối với tài sản cá nhân vào lúc qua đời. Thông tin mô tả đầy đủ về các loại tài sản cá nhân của người đã mất cũng như vị trí và giá trị ước lượng của tài sản đó (trong phạm vi hợp lý biết được hay xác định được thông tin đó) được ghi ở mặt sau. (LƯU Ý: Xem các hướng dẫn ở mẫu AOC-E-201, Bản Hướng Dẫn.)
6. To the extent of the property received by me under the will of the decedent, I assume all liabilities of the decedent that were not discharged by reason of death, and I assume liability for all taxes and valid claims against the decedent or the estate, as provided in G.S. 28A-28-6.
Đối với các tài sản mà tôi nhận được theo di chúc của người đã mất, tôi chấp nhận tất cả các trách nhiệm pháp lý của người đã mất mà chưa được giải quyết vì người đó qua đời, và tôi nhận trách nhiệm pháp lý đối với tất cả các khoản thuế và yêu cầu chi trả hợp lệ khác áp dụng cho người đã mất hay quỹ di sản như được quy định ở G.S. 28A-28-6.
7. A copy of this Petition has been personally delivered or sent by first class mail by me to the last known address, as listed above, of any executor or coexecutor named by the will, other than me.
Tôi đã giao tận tay hay gửi qua thư hạng nhất một bản sao của Kiến Nghị này đến địa chỉ được biết gần đây nhất (được ghi ở trên) của bất kỳ người thi hành hay đồng thi hành nào mà có tên trong di chúc ngoài tôi ra.

NOTE TO CLERK: This Application and Petition requires a three step process. First, the admission of the will to probate; second, the issuance of certified copies of the probated will, which the applicant must then file in each county in which any portion of the real estate is located; and third, processing the Petition For Summary Administration. For the convenience of the parties, the application and petition are collapsed onto one form.

LƯU Ý DÀNH CHO LỤC SỰ: Đơn Yêu Cầu và Kiến Nghị này sẽ được xử lý qua một thủ tục có ba bước. Thứ nhất, di chúc được xuất trình cho tòa án chứng thực; thứ hai, tòa án ban hành các bản sao y bản chính của di chúc được chứng thực để người nộp đơn nộp ở mỗi quận/hạt nơi người đã mất sở hữu bất kỳ phần bất động sản nào; và thứ ba, Kiến Nghị Áp Dụng Thủ Tục Xử Lý Nhanh được xem xét và giải quyết. Để tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả các bên, Đơn Yêu Cầu và Kiến Nghị được gộp chung vào một mẫu đơn.

(Over)
(Xem mặt sau)

**INVENTORY
BẢN KIỂM KÊ**

*(Give values and descriptions as of date of decedent's death. Continue on separate attachment if necessary.)
(Cho biết giá trị và miêu tả từng khoản tài sản tính vào ngày người đã mất qua đời. Tiếp tục ở trang riêng đính kèm, nếu cần.)*

PART I. PROPERTY OF THE ESTATE PHẦN I. TÀI SẢN THUỘC QUỸ DI SẢN		
1. Accounts solely in the name of decedent <i>(List bank, etc., account type, and balance. Do not list account nos.)</i> Các tài khoản đứng tên riêng của người đã mất <i>(Cho biết tên ngân hàng, v.v., cũng như loại tài khoản và số dư của từng tài khoản. Xin đừng cho biết các mã số tài khoản.)</i>		Market Value Giá trị thị trường \$
2. Joint accounts without right of survivorship <i>(List bank, etc., account type, balance, and joint owners. Do not list account nos.)</i> Các tài khoản chung không có quyền kiêm hưởng <i>(Cho biết tên ngân hàng, v.v., cũng như loại tài khoản, số dư và các đồng chủ sở hữu của từng tài khoản. Xin đừng cho biết các mã số tài khoản.)</i>	% Owned By Decedent % sở hữu của người đã mất	
	% Owned By Decedent % sở hữu của người đã mất	
	% Owned By Decedent % sở hữu của người đã mất	
	% Owned By Decedent % sở hữu của người đã mất	
3. Stocks/bonds/securities solely in the name of decedent or jointly owned without right of survivorship Cổ phiếu/trái phiếu/chứng khoán do người đã mất sở hữu riêng hoặc sở hữu chung không có quyền kiêm hưởng	% Owned By Decedent % sở hữu của người đã mất	
4. Cash and undeposited checks on hand Tiền mặt và các chi phiếu chưa đổi thành tiền có sẵn		
5. Household furnishings Đồ đạc trong nhà		
6. Farm products, livestock, equipment, and tools Sản phẩm, gia súc, thiết bị và công cụ sử dụng cho trang trại		
7. Vehicles Xe cộ		
8. Interests in partnership or sole proprietor businesses Phần quyền lợi trong các doanh nghiệp hợp danh hoặc cá thể		
9. Insurance, Retirement Plans, IRAs, annuities, etc., payable to Estate Hợp đồng bảo hiểm, chương trình hưu trí, tài khoản tiết kiệm hưu trí cá nhân (IRA), niên kim, v.v. phải trả cho Quỹ di sản		
10. Notes, judgments, and other debts due decedent Giấy nợ, lệnh trả nợ và các khoản nợ khác phải trả cho người đã mất		
11. Miscellaneous personal property Các tài sản cá nhân khác		
12. Real estate willed to the Estate Bất động sản được đưa vào Quỹ di sản theo di chúc	\$	
13. Estimated annual income of Estate Ước lượng tổng thu nhập của Quỹ di sản		
TOTAL PART I. TỔNG TÀI SẢN TRONG PHẦN I.		\$
PART II. PROPERTY WHICH CAN BE ADDED TO ESTATE IF NEEDED TO PAY CLAIMS PHẦN II. TÀI SẢN CÓ THỂ ĐƯỢC THÊM VÀO QUỸ DI SẢN NẾU CẦN ĐỂ THANH TOÁN NỢ		
1. Joint accounts with right of survivorship <i>(List bank, etc., account type, balance, and joint owners. Do not list account nos.)</i> Các tài khoản chung có quyền kiêm hưởng <i>(Cho biết tên ngân hàng, v.v., cũng như loại tài khoản, số dư và các đồng chủ của từng tài khoản. Xin đừng cho biết các mã số tài khoản.)</i>		\$

(Over)
(Xem mặt sau)

2. Stocks/bonds/securities registered in beneficiary form and immediately transferred on death or jointly owned with right of survivorship Cổ phiếu/trái phiếu/chứng khoán đã đăng ký người thụ hưởng và được chuyển đến người đó ngay khi chủ sở hữu qua đời, hoặc cổ phiếu/trái phiếu/chứng khoán được sở hữu chung với quyền kiêm hưởng		
3. Other personal property recoverable (G.S. 28A-15-10) Các tài sản cá nhân khác có thể thu lại được (G.S. 28A-15-10)		
4. Real estate owned by decedent and not listed elsewhere Bất động sản thuộc quyền sở hữu của người đã mất mà chưa được liệt kê ở chỗ nào khác trong bảng này		
TOTAL PART II. TỔNG TÀI SẢN TRONG PHẦN II.		\$
PART III. OTHER PROPERTY PHẦN III. TÀI SẢN KHÁC		
1. There <input type="checkbox"/> is <input type="checkbox"/> is not entireties real estate owned by decedent and spouse. Người đã mất và vợ/chồng <input type="checkbox"/> có <input type="checkbox"/> không sở hữu bất động sản theo hình thức song chủ quyền.		
2. There <input type="checkbox"/> are <input type="checkbox"/> are not Insurance, Retirement Plans, IRAs, annuities, etc., payable to named beneficiaries. <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có các hợp đồng bảo hiểm, chương trình hưu trí, tài khoản tiết kiệm hưu trí cá nhân (IRA), niên kim, v.v. phải trả cho những người thụ hưởng được chỉ định.		
SWORN/AFFIRMED AND SUBSCRIBED TO BEFORE ME TUYÊN THỆ/XÁC NHẬN VÀ KÝ TÊN TRƯỚC MẶT TÔI		<i>Date (mm/dd/yyyy)</i> <i>Ngày (tháng/ngày/năm)</i>
<i>Date (mm/dd/yyyy)</i> <i>Ngày (tháng/ngày/năm)</i>	<i>Signature</i> <i>Chữ ký</i>	<i>Signature Of Applicant</i> <i>Chữ ký của người nộp đơn</i>
<input type="checkbox"/> <i>Deputy CSC</i> <i>Phó LSTTT</i>	<input type="checkbox"/> <i>Assistant CSC</i> <i>Phụ tá LSTTT</i>	<input type="checkbox"/> <i>Clerk Of Superior Court</i> <i>Lục Sự Tòa Thượng Thẩm</i>
<input type="checkbox"/> <i>Notary</i> <i>Công Chứng Viên</i>	<i>Date Commission Expires (mm/dd/yyyy)</i> <i>Thời hạn nhiệm vụ của tôi sẽ hết vào ngày (tháng/ngày/năm)</i>	
SEAL ĐÓNG DẤU	<i>County Where Notarized</i> <i>Quận/hạt nơi đóng dấu công chứng</i>	

VUI LÒNG ĐIỀN VÀO PHIÊN BẢN TIẾNG ANH CỦA MẪU NÀY